

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bổ sung  
lĩnh vực Đường bộ và Đường sắt thuộc thẩm quyền giải quyết  
của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; số 1194/QĐ-BGTVT ngày 08/6/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực Đường sắt, Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải; số 699/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2022 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1822/TTr-SGTVT ngày 10/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính bổ sung lĩnh vực Đường bộ và Đường sắt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Bảo);
- VNPT Phú Thọ;
- P.HC-TC, TT.PV HCC;
- CV: NC<sub>1,2,3</sub>, GT<sub>1</sub>;
- Lưu: VT, NC<sub>4</sub>.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Quang**

Cố vấn UBND tỉnh Phú Thọ  
Cơ quan: Tỉnh Phú Thọ  
Ngày ký: 17-07-2023 14:53:30 +07:00

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG SẮT**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1468 /QĐ-SGTVT ngày 17 /7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)*

*TTHC: Thủ tục hành chính;  
DVC: Dịch vụ công.*

| TT       | Tên TTHC                                                  | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Địa điểm/cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Phí, Lệ phí (nếu có) | DVC trực tuyến (mức độ) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Lĩnh vực Đường bộ</b>                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                      |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 1        | Công bố đưa công trình đường cao tốc vào khai thác        | Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh công bố đưa công trình đường cao tốc vào khai thác tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, ra quyết định công bố đưa công trình vào khai thác<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i> | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công<br><i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i><br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bru chính công ích</b>  | Không                | Một phần                | - Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ cao tốc.<br>- Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc. |
| 2        | Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc | UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Sau khi có báo cáo thẩm định (của Sở Giao thông vận tải và ý kiến thỏa thuận của Bộ Giao thông vận tải), nếu đủ điều kiện, ra quyết định phê duyệt phương án tổ chức giao thông trong thời hạn 03 ngày làm việc.                                                                            | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br><i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i><br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bru chính công ích</b> | Không                | Một phần                | - Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ.<br>- Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                                                                                                                           |

| TT                           | Tên TTHC                                              | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                         | Địa điểm/cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Phí, Lệ phí (nếu có) | DVC trực tuyến (mức độ) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                              |                                                       | <i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                      |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>II Lĩnh vực Đường sắt</b> |                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                      |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 1                            | Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 699/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i> | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br><i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i><br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Buu chính công ích</b> | Không                | Một phần                | - Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.<br>- Thông tư số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt |
| 2                            | Gia hạn giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường   | 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các</i>                                                                                                                                                     | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br><i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú -</i>                                                                                                                                                                                                                                        | Không                | Toàn trình              | - Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

| TT | Tên TTHC                                                                             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                  | Địa điểm/cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phí, Lệ phí (nếu có) | DVC trực tuyến (mức độ) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                           |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | ngang                                                                                | hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 699/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                                                                  | phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b>                                                                                                 |                      |                         | Bộ Giao thông vận tải.<br>- Thông tư số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                             |
| 3  | Bãi bỏ đường ngang                                                                   | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 699/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b> | Không                | Một phần                | - Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.<br>- Thông tư số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. |
| 4  | Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt     | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 699/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b> | Không                | Một phần                | - Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.<br>- Thông tư số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. |
| 5  | Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt | 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 699/QĐ-BGTVT                                                     | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555                                                                                                                                                                       | Không                | Toàn trình              | - Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.<br>- Thông tư số 07/2022/TT-BGTVT ngày                                                |

| TT | Tên TTHC                                                      | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm/cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phí, Lệ phí (nếu có) | DVC trực tuyến (mức độ) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                               | ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                                                                                                                                                                          | <b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b>                                                                                                                                                                     |                      |                         | 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                                                                                                                                                                      |
| 6  | Chấp thuận chủ trương kết nối các tuyến đường sắt             | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1194/QĐ-BGTVT ngày 08/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i> | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b> | Không                | Một phần                | Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị. |
| 7  | Cấp Giấy phép kết nối các tuyến đường sắt                     | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1194/QĐ-BGTVT ngày 08/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i> | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b> | Không                | Một phần                | Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                                                                                                                                    |
| 8  | Gia hạn giấy phép kết nối, bãi bỏ kết nối các tuyến đường sắt | 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1194/QĐ-BGTVT ngày 08/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i> | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ<br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:                                                                                                                          | Không                | Toàn trình              | Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.                                                                                                                                                                    |

| TT | Tên TTHC                                                                                                                                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                          | Địa điểm/cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Phí, Lệ phí (nếu có) | DVC trực tuyến (mức độ) | Căn cứ pháp lý                                                                                                     |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                              | <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b>                                                                                                                                                                                                                         |                      |                         |                                                                                                                    |
| 9  | Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đội với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống) | 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.<br><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 1194/QĐ-BGTVT ngày 08/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i> | <b>1. Trực tiếp</b><br>Trung tâm Phục vụ hành chính công.<br><i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i><br>ĐT: 0210 2222 555<br><b>2. Trực tuyến</b><br>Địa chỉ truy cập:<br><a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a><br><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b> | Không                | Một phần                | Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đường sắt. |